

CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY VIỆT NAM
CẢNG VỤ HÀNG HẢI THỪA THIÊN HUẾ



QUY TRÌNH
THỦ TỤC ĐĂNG KÝ VÀ CẤP SỔ THUYỀN VIÊN

MÃ SỐ : QT.QLKCHT.13
LẦN BAN HÀNH : 07
NGÀY BAN HÀNH : 01/01/2026

Huế, tháng 01/2026

 CẢNG VỤ HÀNG HẢI THỪA THIÊN HUẾ	QUY TRÌNH THỦ TỤC ĐĂNG KÝ VÀ CẤP SỐ THUYỀN VIÊN	Mã hiệu: QT.QLKCHT.13
		Lần ban hành: 07
		Ngày ban hành: 01/01/2026

MỤC LỤC

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

1. MỤC ĐÍCH
2. PHẠM VI ÁP DỤNG
3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN
4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT
5. NỘI DUNG QUY TRÌNH
6. BIỂU MẪU
7. HỒ SƠ LƯU

Trách nhiệm	Soạn thảo	Xem xét	Phê duyệt
Họ tên	Phan Văn Thành	Lê Xuân Hòa	Nghiêm Giang Nam
Chữ ký			
Chức vụ	Trưởng phòng QLKCHT	Phó Giám đốc	Quyền Giám đốc

 CẢNG VỤ HÀNG HẢI THỪA THIÊN HUẾ	QUY TRÌNH THỦ TỤC ĐĂNG KÝ VÀ CẤP SỔ THUYỀN VIÊN	Mã hiệu: QT.QLKCHT.13
		Lần ban hành: 07
		Ngày ban hành: 01/01/2026

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

Yêu cầu sửa đổi/ bổ sung	Trang / Phần liên quan việc sửa đổi	Mô tả nội dung sửa đổi	Lần sửa đổi	Ngày sửa đổi
Sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với quy định hiện hành	Tất cả các trang	Sửa đổi, bổ sung một số nội dung và biểu mẫu	01	01/11/2022
Sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với quy định hiện hành	Tất cả các trang	Sửa đổi, bổ sung một số nội dung và biểu mẫu	02	02/5/2024
Sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với quy định hiện hành	Tất cả các trang	Sửa đổi, bổ sung một số nội dung và biểu mẫu	03	12/12/2024
Sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với quy định hiện hành	Tất cả các trang	Sửa đổi, bổ sung một số nội dung và biểu mẫu	04	08/4/2025
		Sửa đổi Mã số Quy trình		
Sửa đổi, bổ sung một số nội dung cho phù hợp với quy định hiện hành	Các trang có liên quan	Sửa đổi, bổ sung một số nội dung và biểu mẫu	05	20/10/2025
Sửa đổi, bổ sung một số nội dung cho phù hợp với quy định hiện hành	Các trang có liên quan	Sửa đổi, bổ sung một số nội dung và biểu mẫu	06	01/01/2026

 CẢNG VỤ HÀNG HẢI THỪA THIÊN HUẾ	QUY TRÌNH THỦ TỤC ĐĂNG KÝ VÀ CẤP SỔ THUYỀN VIÊN	Mã hiệu: QT.QLKCHT.13
		Lần ban hành: 07
		Ngày ban hành: 01/01/2026

1. MỤC ĐÍCH

Quy trình này thống nhất biểu mẫu, trình tự thực hiện trong việc tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính đăng ký và cấp sổ thuyền viên.

2. PHẠM VI

Quy trình này áp dụng đối với Cảng vụ Hàng hải Thừa Thiên Huế trong việc tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính đăng ký và cấp sổ thuyền viên.

3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN:

- Thông tư số 23/2017/TT-BGTVT ngày 28/7/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về chức danh, nhiệm vụ theo chức danh của thuyền viên và đăng ký thuyền viên làm việc trên tàu biển Việt Nam;
- Thông tư số 56/2013/TT-BGTVT ngày 28/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2017/TT-BGTVT ngày 28/7/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về chức danh, nhiệm vụ theo chức danh của thuyền viên và đăng ký thuyền viên làm việc trên tàu biển Việt Nam;
- Thông tư số 189/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong hoạt động chuyên ngành hàng hải.
- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015.

4. ĐỊNH NGHĨA/ VIẾT TẮT

4.1 Định nghĩa và giải thích từ ngữ

4.1.1 Định nghĩa: Không áp dụng.

4.1.2 Giải thích từ ngữ:

- Người làm thủ tục: Tổ chức hoặc cá nhân có nhu cầu đăng ký và cấp sổ thuyền viên.

- Chuyên viên thủ tục: là người được phân công nhiệm vụ tiếp nhận, tham mưu, giải quyết thủ tục đăng ký và cấp Sổ thuyền viên theo quy định của pháp luật.

- Kế toán thu phí: là người được phân công thu phí, lệ phí đăng ký và cấp sổ thuyền viên.

- Lãnh đạo phòng: là Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Quản lý kết cấu hạ tầng.

- Lãnh đạo đơn vị: Giám đốc, Phó Giám đốc phụ trách trực tiếp, người được Giám đốc ủy quyền theo quy định của pháp luật.

- Phần mềm Quản lý thuyền viên: <http://dichvucong.vinamarine.gov.vn/dk-thuyen-vien.html>

 CẢNG VỤ HÀNG HẢI THỪA THIÊN HUẾ	QUY TRÌNH THỦ TỤC ĐĂNG KÝ VÀ CẤP SỔ THUYỀN VIÊN	Mã hiệu: QT.QLKCHT.13
		Lần ban hành: 07
		Ngày ban hành: 01/01/2026

4.2 Chữ viết tắt

- TT23: Thông tư số 23/2017/TT-BGTVT ngày 28/7/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về chức danh, nhiệm vụ theo chức danh của thuyền viên và đăng ký thuyền viên làm việc trên tàu biển Việt Nam.

- TT56: Thông tư số 56/2023/TT-BGTVT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 23/2017/TT-BGTVT ngày 28/7/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về chức danh, nhiệm vụ theo chức danh của thuyền viên và đăng ký thuyền viên làm việc trên tàu biển Việt Nam.

- TT189: Thông tư số 189/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong hoạt động chuyên ngành hàng hải.

- STV: Sổ thuyền viên.

- ĐKTV: Đăng ký thuyền viên.

5. NỘI DUNG QUY TRÌNH

5.1. CƠ SỞ PHÁP LÝ

- Thông tư số 23/2017/TT-BGTVT ngày 28/7/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về chức danh, nhiệm vụ theo chức danh của thuyền viên và đăng ký thuyền viên làm việc trên tàu biển Việt Nam.

- Thông tư số 56/2013/TT-BGTVT ngày 28/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2017/TT-BGTVT ngày 28/7/2017 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về chức danh, nhiệm vụ theo chức danh của thuyền viên và đăng ký thuyền viên làm việc trên tàu biển Việt Nam.

- Thông tư số 189/2016/TT-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong hoạt động chuyên ngành hàng hải.

5.2. THÀNH PHẦN HỒ SƠ

TT	Tên hồ sơ	Số lượng	Ghi chú
1	Tờ khai đề nghị cấp Sổ thuyền viên	01	Bản chính
2	Hai (02) ảnh màu cỡ 4cm x 6cm,		Theo kiểu chụp ảnh căn cước công dân, chụp trong vòng 06 tháng trước ngày nộp hồ sơ.

 CẢNG VỤ HÀNG HẢI THỪA THIÊN HUẾ	QUY TRÌNH THỦ TỤC ĐĂNG KÝ VÀ CẤP SỔ THUYỀN VIÊN	Mã hiệu: QT.QLKCHT.13
		Lần ban hành: 07
		Ngày ban hành: 01/01/2026

3	<i>Hộ chiếu hoặc Giấy chứng minh nhân dân 09 số còn hiệu lực theo quy định (đối với trường hợp không có căn cước công dân hoặc chứng minh nhân dân 12 số);</i>	<i>Bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao điện tử được chứng thực từ bản chính</i>
4	<i>Giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ cơ bản</i>	<i>Bản sao có chứng thực hoặc bản sao được cấp từ sổ gốc hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao điện tử được cấp từ sổ gốc hoặc bản sao điện tử được chứng thực từ bản chính</i>
5	<i>Văn bằng, chứng chỉ chuyên môn phù hợp với chức danh đảm nhận đối với các chức danh không yêu cầu Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn (đối với thuyền viên)</i>	<i>Bản sao có chứng thực hoặc bản sao được cấp từ sổ gốc hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao điện tử được cấp từ sổ gốc hoặc bản sao điện tử được chứng thực từ bản chính</i>
6	<i>Văn bản tiếp nhận thực tập của chủ tàu (đối với học viên thực tập)</i>	<i>Bản chính hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao được cấp từ sổ gốc hoặc bản sao điện tử được cấp từ sổ gốc hoặc bản sao điện tử được chứng thực từ bản chính</i>

5.3. NƠI TIẾP NHẬN, TRẢ KẾT QUẢ, THỜI GIAN VÀ LỆ PHÍ

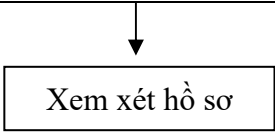
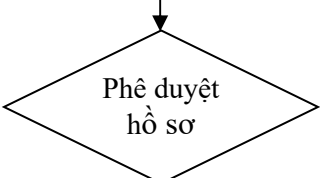
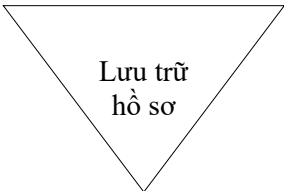
Nơi tiếp nhận và trả kết quả	Thời gian xử lý	Lệ phí
<i>Phòng Quản lý kết cấu hạ tầng</i>	<i>Trong hai (02) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định</i>	<i>TT189</i>

 CẢNG VỤ HÀNG HẢI THỪA THIÊN HUẾ	QUY TRÌNH THỦ TỤC ĐĂNG KÝ VÀ CẤP SỔ THUYỀN VIÊN	Mã hiệu: QT.QLKCHT.13
		Lần ban hành: 07
		Ngày ban hành: 01/01/2026

5.4. TRÌNH TỰ XỬ LÝ CÔNG VIỆC

Bước công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/Kết quả	Diễn giải
B1	Nộp Hồ sơ	NLTT	Giờ hành chính	Theo mục 5.2	NLTT nộp một (01) bộ hồ sơ đề nghị đăng ký và cấp Sổ thuyền viên
B2	↓ Tiếp nhận hồ sơ và thẩm định hồ sơ	Viên chức thủ tục	01 ngày	BM.QLKCHT13.TNHS BM.QLKCHT13.BSHS BM.QLKCHT13.TCTN BM.QLKCHT13.KSHS BM.QLKCHT13.GBTP BM.QLKCHT13.STV	- Tiếp nhận và thẩm định hồ sơ theo quy định TT23, TT56: * Trường hợp nhận hồ sơ qua hệ thống bưu chính: nếu hồ sơ không hợp lệ, trong thời gian 02 ngày làm việc yêu cầu NLTT bổ sung, hoàn thiện hồ sơ hoặc từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ và nêu rõ lý do. Chuyển lại bước 1. * Trường hợp hồ sơ nộp trực tiếp: nếu hồ sơ không hợp lệ theo quy định thì trả lại ngay, yêu cầu NLTT bổ sung, hoàn thiện hồ sơ hoặc từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ và nêu rõ lý do. Chuyển lại bước 1. * Nếu hồ sơ đầy đủ, đúng quy định: - Lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả theo thời hạn quy định gửi NLTT. - Tiến hành vào Sổ ĐKTV, viết hoặc in thông tin vào STV (sau khi nhập đầy đủ các thông tin về thuyền viên vào phần mềm Quản lý thuyền viên) và chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo phòng xem xét; - Lập GBTP chuyển Kế toán thu phí.

 CẢNG VỤ HÀNG HẢI THỪA THIÊN HUẾ	QUY TRÌNH THỦ TỤC ĐĂNG KÝ VÀ CẤP SỔ THUYỀN VIÊN	Mã hiệu: QT.QLKCHT.13
		Lần ban hành: 07
		Ngày ban hành: 01/01/2026

		Kế toán thu phí			Căn cứ GBTP, Kế toán thu phí tính lệ phí và thông báo kết quả thu lệ phí cho viên chức thủ tục.
B3		Lãnh đạo phòng	1/2 ngày	BM.QLKCHT13.STV	Xem xét hồ sơ: - Nếu đồng ý trình Lãnh đạo đơn vị xem xét phê duyệt Sổ thuyền viên. - Nếu không đồng ý: Chuyển lại bước 2.
B4		Lãnh đạo đơn vị		BM.QLKCHT13.STV	Xem xét hồ sơ: - Nếu đồng ý, ký duyệt Sổ thuyền viên.. - Nếu không đồng ý: Chuyển lại Lãnh đạo phòng xử lý.
B6		Viên chức thủ tục	1/4 ngày	BM.QLKCHT13.STV BM.QLKCHT13.STD	- Gửi STV cho NLTT. - Trường hợp gửi trực tiếp, đề nghị NLTT ký tên xác nhận vào Sổ theo dõi xử lý hồ sơ.
B7		Viên chức thủ tục	1/4 ngày	BM.QLKCHT13.DMHS	Ghi chép hồ sơ tàu vào các sổ sách, bảng biểu, phần mềm theo dõi tàu của cơ quan và lưu hồ sơ theo quy định.
Lưu ý	Trường hợp quá hạn giải quyết, viên chức thủ tục lập phiếu xin lỗi và hẹn ngày trả kết quả theo Biểu mẫu BM.QLKCHT13.PXL, trong đó ghi rõ lý do quá hạn, thời gian hẹn trả kết quả và thực hiện không quá 01 lần.				

 CẢNG VỤ HÀNG HẢI THỪA THIÊN HUẾ	QUY TRÌNH THỦ TỤC ĐĂNG KÝ VÀ CẤP SỔ THUYỀN VIÊN	Mã hiệu: QT.QLKCHT.13
		Lần ban hành: 07
		Ngày ban hành: 01/01/2026

6. BIỂU MẪU

TT	Mã hiệu	Tên Biểu mẫu
1	BM.QLKCHT13.ĐĐNCN	Tờ khai đề nghị cấp Sổ thuyền viên ((Dành cho cá nhân nộp hồ sơ)
2	BM.QLKCHT13.ĐĐNTC	Tờ khai đề nghị cấp Sổ thuyền viên ((Dành cho tổ chức nộp hồ sơ)
3	BM.QLKCHT13.GBTP	Giấy báo tính phí
4	BM.QLKCHT13.SĐKTV	Sổ đăng ký thuyền viên
5	BM.QLKCHT13.STV	Sổ thuyền viên
6	BM.QLKCHT13.TNHS	Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả
7	BM.QLKCHT13.BSHS	Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ
8	BM.QLKCHT13.TCHS	Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ
9	BM.QLKCHT13.PXL	Phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả
10	BM.QLKCHT13.KSHS	Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
11	BM.QLKCHT13.STD	Sổ theo dõi hồ sơ
12	BM.QLKCHT13.DMHS	Danh mục hồ sơ

7. HỒ SƠ LƯU

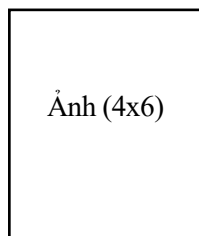
TT	Hồ sơ lưu
1	Tờ khai đề nghị cấp Sổ thuyền viên
2	Giấy chứng minh nhân dân/ Căn cước công dân/ Hộ chiếu
3	Giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ cơ bản
4	Chứng chỉ chuyên môn

 CẢNG VỤ HÀNG HẢI THỪA THIÊN HUẾ	QUY TRÌNH THỦ TỤC ĐĂNG KÝ VÀ CẤP SỔ THUYỀN VIÊN	Mã hiệu: QT.QLKCHT.13
		Lần ban hành: 07
		Ngày ban hành: 01/01/2026

5	Văn bản tiếp nhận thực tập của chủ tàu
6	Giấy báo tính phí
7	Sổ thuyền viên
8	Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả
9	Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ
10	Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ
11	Phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả
12	Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ
- Hồ sơ giấy được lưu tại đơn vị xử lý chính, trực tiếp, thời gian lưu theo quy định. Sau khi hết hạn, chuyển hồ sơ xuống Phòng TCHC của cơ quan và lưu trữ theo quy định hiện hành. - Sổ theo dõi giải quyết thủ tục hành chính được lập và lưu theo nhóm lĩnh vực thủ tục hành chính cấp và cấp lại sổ thuyền viên.	

 CẢNG VỤ HÀNG HẢI THỪA THIÊN HUẾ	QUY TRÌNH THỦ TỤC ĐĂNG KÝ VÀ CẤP SỔ THUYỀN VIÊN	Mã hiệu: QT.QLKCHT.13
		Lần ban hành: 07
		Ngày ban hành: 01/01/2026

Biểu mẫu BM.QLKCHT13.ĐĐNCN



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI ĐỀ NGHỊ CẤP SỔ THUYỀN VIÊN

1. Họ và tên (*chữ in hoa*):..... 2. Nam, nữ:.....
 3. Số định danh cá nhân (Căn cước công dân) hoặc CMND hoặc Hộ chiếu:.....
 4. Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....
 5. Sinh ngày:..... tháng.....năm 6. Nơi sinh:.....
 7. Quốc tịch:.....
 8. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:
 9. Nơi đăng ký tạm trú (*nếu có*):
 10. Chức danh:
 11. GCNKNCM, Chứng chỉ nghề số:..... Ngày cấp:...../...../.....(*nếu có*)
 12. Hình thức cấp (cấp mới, cấp lại):
 13. Lý do cấp lại:.....
 14. Số Sổ thuyền viên đã cấp (*nếu có*):.....
- Ngày cấp:...../...../..... Nơi cấp:.....
- Tài liệu kèm theo:

Tôi cam đoan những thông tin trên và các tài liệu kèm theo là đúng sự thật. Nếu sai, tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

XÁC NHẬN CỦA TỔ CHỨC
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

....., ngày.....tháng năm.....
Người đề nghị
(Ký, ghi rõ họ tên)

Đề nghị nhận kết quả:

- ☐ Trực tiếp
- ☐ Qua hệ thống bưu chính (Ghi rõ thông tin, địa chỉ người nhận).....
- ☐ Khác (nêu rõ):.....

 CẢNG VỤ HÀNG HẢI THỪA THIÊN HUẾ	QUY TRÌNH THỦ TỤC ĐĂNG KÝ VÀ CẤP SỔ THUYỀN VIÊN	Mã hiệu: QT.QLKCHT.13
		Lần ban hành: 07
		Ngày ban hành: 01/01/2026

Biểu mẫu BM.QLKCHT13.ĐĐNTC

Tên Tổ chức

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:.....
V/v cấp Sổ thuyền viên

....., ngày.....tháng năm.....

Kính gửi: Cảng vụ Hàng hải Thừa Thiên Huế

...(tên tổ chức)..... đề nghị Cảng vụ Hàng hải Thừa Thiên Huế xem xét, cấp Sổ thuyền viên cho những thuyền viên có tên dưới đây:

TT	Họ và tên Ngày sinh	Nơi sinh	Hình thức cấp (cấp mới, cấp lại)	Số ĐDCN (CCCD) hoặc CMND hoặc hộ chiếu		Số Giấy chứng nhận khả năng chuyên môn hoặc chứng chỉ nghề (nếu có)	
				Số	Ngày cấp, nơi cấp	Loại chứng chỉ, số	Ngày cấp, nơi cấp

Tài liệu kèm theo:.....

Chúng tôi xin cam đoan những thông tin nêu trên và các tài liệu kèm theo là đúng sự thật. Nếu sai, chúng tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Đề nghị nhận kết quả:
☐ Trực tiếp
☐ Qua hệ thống bưu chính (Ghi rõ thông tin, địa chỉ người nhận).....
☐ Khác (nêu rõ):.....

LÃNH ĐẠO TỔ CHỨC
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



Mã hiệu: QT.QLKCHT.13

Ngày ban hành: 01/01/2026

GIẤY BÁO TÍNH PHÍ TAI:.....

I. Phí, lệ phí Hàng hải: Lướt đến và rời ☐ Làm lại t.tục rời ☐

Tên tàu thuyền:.....; Quốc tịch:.....

Hồ hiệu:.....; GT:.....; DWT/TTT/HP/CV/KW/Ghế:.....

Loại: tàu hàng/tàu khách/tàu lai/tàu đặt cầu/sà lan/lash.

Biển ☐ Thủy NĐ ☐ Thủy nội địa VR-SB ☐

Cảng đến..... Cảng rời.....

Cảng đến t.theo:..... Đại lý:.....

Đến: ngày...../...../..... Rời: ngày...../...../.....

Chủ tàu/chủ hàng:.....

Mục đích đến cảng:..... Hành khách.....

Hàng: + Lương hàng (xếp/dỡ):.....(T),Loai hàng:.....

+ Đến: Xuất nhập khẩu ☐ Nội địa ☐ Khác:..... ☐

+ Đi: Xuất nhập khẩu ☐ Nội địa ☐ Khác:..... ☐

Số chuyến đến cảng trong tháng của tàu:.....

Số chuyến tàu khách cùng tổ chức, cá nhân đến cảng trong tháng:.....

* Ghi chú:.....

II. Phí chứng thực kháng nghị hàng hải: Số lần chứng thực

III. Phí khác:

Ngày.....tháng.....năm 20.....

Bộ phận thu phí

Bộ phận báo thu

GIẤY BÁO TÍNH PHÍ TAI

I. Phí, lệ phí Hàng hải: Lướt đến và rời ☐ Làm lại t.tục rời ☐

Tên tàu thuyền:.....; Quốc tịch:.....

Hồ hiệu:.....; GT:.....; DWT/TTT/HP/CV/KW/Ghế:.....

Loại: tàu hàng/tàu khách/tàu lai/tàu đặt cầu/sà lan/lash.

Biển ☐ Thủy NĐ ☐ Thủy nội địa VR-SB ☐

Cảng đến..... Cảng rời.....

Cảng đến t.theo:..... Đại lý:.....

Đến: ngày...../...../..... Rời: ngày...../...../.....

Chủ tàu/chủ hàng:.....

Mục đích đến cảng:..... Hành khách.....

Hàng: + Lương hàng (xếp/dỡ):.....(T),Loai hàng:.....

+ Đến: Xuất nhập khẩu ☐ Nội địa ☐ Khác:..... ☐

+ Đi: Xuất nhập khẩu ☐ Nội địa ☐ Khác:..... ☐

Số chuyến đến cảng trong tháng của tàu:.....

Số chuyến tàu khách cùng tổ chức, cá nhân đến cảng trong tháng:.....

* Ghi chú:.....

II. Phí chứng thực kháng nghị hàng hải: Số lần chứng thực

III. Phí khác:

Ngày.....tháng.....năm 20.....

Bộ phận thu phí

Bộ phận báo thu

 CẢNG VỤ HÀNG HẢI THỪA THIÊN HUẾ	QUY TRÌNH THỦ TỤC ĐĂNG KÝ VÀ CẤP SỔ THUYỀN VIÊN	Mã hiệu: QT.QLKCHT.13
		Lần ban hành: 07
		Ngày ban hành: 01/01/2026

Biểu mẫu BM.QLKCHT13.STV

MẪU SỔ THUYỀN VIÊN (*Mặt ngoài trang bìa đầu*)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM**



**SỔ THUYỀN VIÊN
SEAMAN'S BOOK**

 CẢNG VỤ HÀNG HẢI THỪA THIÊN HUẾ	QUY TRÌNH THỦ TỤC ĐĂNG KÝ VÀ CẤP SỔ THUYỀN VIÊN	Mã hiệu: QT.QLKCHT.13
		Lần ban hành: 07
		Ngày ban hành: 01/01/2026

MẪU SỔ THUYỀN VIÊN (*Mặt trong trang bìa đầu*)

QUY ĐỊNH VỀ SỬ DỤNG SỔ THUYỀN VIÊN REGULATIONS ON USING THIS SEAMAN'S BOOK

1. Sổ thuyền viên được cấp cho thuyền viên làm việc trên tàu biển Việt Nam, tàu biển nước ngoài và thuyền viên nước ngoài làm việc trên tàu biển Việt Nam theo quy định của Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

This Seaman's book is issued to seafarer who is working on board Vietnamese vessels, foreign vessels and foreign seafarer who is working on board Vietnamese vessels in compliance with the regulations of the Government of the Socialist Republic of Vietnam.

2. Sổ thuyền viên là bằng chứng về thời gian, chức danh đảm nhiệm trên tàu biển của thuyền viên.

This Seaman's book is the evidence document of the period of working on board, rank and capacity of the seafarer.

3. Chủ tàu, thuyền trưởng chịu trách nhiệm xác nhận việc bố trí chức danh thuyền viên, thời gian xuống tàu, rời tàu trong Sổ thuyền viên.

Shipowner, Master are responsible for certifying rank and capacity, date of embarkation and disembarkation of seafarer.

4. Mỗi thuyền viên chỉ được cấp một Sổ thuyền viên; thuyền viên được cấp Sổ thuyền viên có trách nhiệm giữ gìn và bảo quản cẩn thận, không được tẩy, xóa, sửa chữa những nội dung trong Sổ thuyền viên; không được cho người khác sử dụng hoặc sử dụng trái với quy định của pháp luật.

Each seafarer shall hold one Seaman's book only; it must be kept carefully. Any unauthorized modification, correction, deletion to the Seaman's book is strictly forbidden. This Seaman's book must not be used by other person or used for illegal purposes.

5. Sổ thuyền viên không giới hạn thời gian sử dụng

Time of use the Seaman's book is unlimited.

6. Khi Sổ thuyền viên bị mất, bị hỏng, bị sai thông tin hoặc hết số trang sử dụng thì thuyền viên phải làm thủ tục theo quy định để được cấp lại.

In case of loss or damage or errored information or when all pages of this Seaman's book have been used up, the bearer shall apply for renewal.

 CẢNG VỤ HÀNG HẢI THỪA THIÊN HUẾ	QUY TRÌNH THỦ TỤC ĐĂNG KÝ VÀ CẤP SỔ THUYỀN VIÊN	Mã hiệu: QT.QLKCHT.13
		Lần ban hành: 07
		Ngày ban hành: 01/01/2026

MẪU SỔ THUYỀN VIÊN (*Trang 1*)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM



SỔ THUYỀN VIÊN
SEAMAN'S BOOK

 CẢNG VU HÀNG HẢI THỪA THIÊN HUẾ	QUY TRÌNH THỦ TỤC ĐĂNG KÝ VÀ CẤP SỔ THUYỀN VIÊN	Mã hiệu: QT.QLKCHT.13
		Lần ban hành: 07
		Ngày ban hành: 01/01/2026

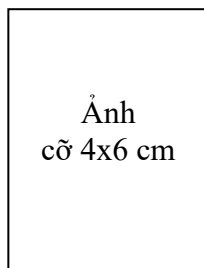
MẪU SỔ THUYỀN VIÊN (*Trang 2*)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM



SỔ THUYỀN VIÊN
SEAMAN'S BOOK

Số:.....
No.



Chữ ký của người được cấp Sổ thuyền viên
Signature of the bearer

 CẢNG VỤ HÀNG HẢI THỪA THIÊN HUẾ	QUY TRÌNH THỦ TỤC ĐĂNG KÝ VÀ CẤP SỔ THUYỀN VIÊN	Mã hiệu: QT.QLKCHT.13
		Lần ban hành: 07
		Ngày ban hành: 01/01/2026

MẪU SỔ THUYỀN VIÊN (*Trang 3*)

SỔ THUYỀN VIÊN SEAMAN'S BOOK

Họ và tên thuyền viên:.....

Full name

Giới tính:.....

Sex

Ngày sinh:.....

Date of birth

Nơi sinh:.....

Place of birth

Quốc tịch:.....

Nationality

Số GCMND hoặc CCCD hoặc hộ chiếu:

ID card N^o or passport

....., ngàytháng năm
Date month year

 CẢNG VỤ HÀNG HẢI THỪA THIÊN HUẾ	QUY TRÌNH THỦ TỤC ĐĂNG KÝ VÀ CẤP SỔ THUYỀN VIÊN	Mã hiệu: QT.QLKCHT.13
		Lần ban hành: 07
		Ngày ban hành: 01/01/2026

MẪU SỔ THUYỀN VIÊN (Trang 4 đến trang 48)

BỐ TRÍ CHỨC DANH

Designation

Tên tàu:.....
Ship's name

Loại tàu: Quốc tịch:.....
Type of ship *Nationality*

Tổng dung tích:..... GT Tổng công suất máy chính:..... KW
Gross tonnage *Main Engine's Power*

Chủ tàu:.....
Shipowner

Chức danh:..... Số GCNKNCM:.....
Capacity *No. of COC.*

Ngày chủ tàu bố trí chức danh:.....
Date of embarkation

CHỦ TÀU
SHIPOWNER
(Ký và đóng dấu)
Signed and sealed

Tên cảng, ngày xuống tàu:.....
Port, Date of embarkation

THUYỀN TRƯỞNG
MASTER
(Ký và đóng dấu)
Signed and sealed

Tên cảng, ngày rời tàu:.....
Port, Date of disembarkation

THUYỀN TRƯỞNG
MASTER
(Ký và đóng dấu)
Signed and sealed

 CẢNG VỤ HÀNG HẢI THỪA THIÊN HUẾ	QUY TRÌNH THỦ TỤC ĐĂNG KÝ VÀ CẤP SỔ THUYỀN VIÊN	Mã hiệu: QT.QLKCHT.13
		Lần ban hành: 07
		Ngày ban hành: 01/01/2026

Sổ này gồm 48 trang được đánh số từ 1 đến 48 (in ở trang 48)
This bool consists of 48 pages which are numbered from 1 to 48 (in page no.48)

MẪU SỔ THUYỀN VIÊN

ĐẶC ĐIỂM SỔ THUYỀN VIÊN **SEAMAN'S BOOK DESIGN**

1. Bìa màu xanh, được làm bằng chất liệu chống thấm nước, bền dai;
2. Kích thước 12,5 x 8,7 cm;
3. Giấy bên trong sổ là loại giấy màu trắng;
4. Sổ gồm 48 trang, được đánh số từ 1 đến 48.

 CẢNG VỤ HÀNG HẢI THỪA THIÊN HUẾ	QUY TRÌNH THỦ TỤC ĐĂNG KÝ VÀ CẤP SỔ THUYỀN VIÊN	Mã hiệu: QT.QLKCHT.13
		Lần ban hành: 07
		Ngày ban hành: 01/01/2026

Biểu mẫu BM.QLKCHT13.TNHS

CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY VIỆT NAM **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
CẢNG VỤ HÀNG HẢI THỪA THIÊN HUẾ **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:...../TNHS

..., ngày tháng năm 20

GIẤY TIẾP NHẬN HỒ SƠ VÀ HẸN TRẢ KẾT QUẢ

Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.....

Tiếp nhận hồ sơ của:.....

Địa chỉ:

Số điện thoại: Email:.....

Nội dung yêu cầu giải quyết:.....

.....

Thành phần hồ sơ nộp gồm:

.....

.....

.....

.....

.....

Số lượng hồ sơ:.....(bộ)

Thời gian giải quyết hồ sơ theo quy định là:.....ngày

Thời gian nhận hồ sơ:giờ..... phút, ngày..... thángnăm.....

Thời gian trả kết quả giải quyết hồ sơ: giờ phút, ngày tháng năm.....

Đăng ký nhận kết quả tại:.....

Vào Sổ theo dõi hồ sơ, Quyển số:..... Số thứ tự.....

NGƯỜI NỘP HỒ SƠ

(Ký và ghi rõ họ tên)

NGƯỜI TIẾP NHẬN HỒ SƠ

(Ký và ghi rõ họ tên)

 CẢNG VỤ HÀNG HẢI THỪA THIÊN HUẾ	QUY TRÌNH THỦ TỤC ĐĂNG KÝ VÀ CẤP SỔ THUYỀN VIÊN	Mã hiệu: QT.QLKCHT.13
		Lần ban hành: 07
		Ngày ban hành: 01/01/2026

Biểu mẫu BM.QLKCHT13.TCHS

CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY VIỆT NAM **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
CẢNG VỤ HÀNG HẢI THỪA THIÊN HUẾ **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:...../TCHS

..., ngày tháng năm 20

PHIẾU TỪ CHỐI TIẾP NHẬN GIẢI QUYẾT HỒ SƠ

Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.....

Tiếp nhận hồ sơ của:.....

Địa chỉ:

Số điện thoại: Email:.....

Nội dung yêu cầu giải quyết:.....

.....

Qua xem xét, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thông báo không tiếp nhận, giải quyết hồ sơ này với lý do cụ thể như sau:

.....

.....

.....

.....

.....

Xin thông báo cho Ông/Bà được biết và thực hiện./.

NGƯỜI NỘP HỒ SƠ

(Ký và ghi rõ họ tên)

NGƯỜI TIẾP NHẬN HỒ SƠ

(Ký và ghi rõ họ tên)

 CẢNG VỤ HÀNG HẢI THỪA THIÊN HUẾ	QUY TRÌNH THỦ TỤC ĐĂNG KÝ VÀ CẤP SỔ THUYỀN VIÊN	Mã hiệu: QT.QLKCHT.13
		Lần ban hành: 07
		Ngày ban hành: 01/01/2026

Biểu mẫu BM.QLKCHT.13.DMHS

DANH MỤC HỒ SƠ THỦ TỤC ĐĂNG KÝ VÀ CẤP SỔ THUYỀN VIÊN

MÃ HỒ SƠ:.....

TÊN THUYỀN VIÊN:

Stt	Danh mục hồ sơ	Có	Không
01	Tờ khai đề nghị cấp Sổ thuyền viên		
02	Giấy chứng minh nhân dân/ Căn cước công dân/ Hộ chiếu		
03	Giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ cơ bản		
04	Chứng chỉ chuyên môn		
05	Văn bản tiếp nhận thực tập của chủ tàu		
06	Giấy báo tính phí		
07	Sổ thuyền viên		
08	Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả		
09	Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ		
10	Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ		
11	Phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả		
12	Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ		
13	Một số giấy tờ khác		

Ghi chú: Mã hồ sơ theo định dạng: CVHHTTH-YYMMDD-000X-STV

Trong đó:

- YYMMDD là ngày tiếp nhận hồ sơ, bao gồm 06 ký tự số; trong đó: YY là 02 chữ số cuối của năm, MM là 02 chữ số của tháng, DD là 02 chữ số của ngày.
- XXXX là số thứ tự hồ sơ tiếp nhận trong ngày, gồm 04 ký tự số